

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 28- 4- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Tâm.

Ông Phạm Hoàng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Thông báo dời ngày xét xử số: 21/TB-TA ngày 31/3/2020 đối với bị cáo:

Đoàn Thanh T, sinh năm 1978, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: khu vực 5, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn S và bà Trần Thị N; vợ: Bò Thị Mộng Th; con: bị cáo chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Văn B, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: ấp Thạnh Quới 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 3, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Thúy L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Tư Sáng, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp Tư Sáng, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

4. Ông Lê Văn B, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Tư Sáng, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 14/10/2019, bị hại Trần Văn B cùng với Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1985, ĐKTT: Ấp Mỹ Hiệp 3, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh ngồi chơi cờ tướng tại quán cà phê ông Hiệp thuộc ấp Tư Sáng, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Lúc này, bị cáo Đoàn Thanh T một mình đi xe mô tô đến và nói với B: “*Sao ông chơi dơ quá vậy, vụ tiền bạc ông lại nói với vợ tôi chi vậy?*” thì ông B trả lời: “*Mày sợ vợ quá thì đừng có chơi!*”. Sau đó, giữa B và T xảy ra cự cãi với nhau. T dùng tay đánh vào người B nhưng không trúng. Lúc này, B dùng tay đánh trúng vào lỗ tai trái của T một cái, rồi B bỏ đi. Liền lúc này, T lấy cái ly thủy tinh (ly uống cà phê có quai) để trên bàn ném trúng vào vùng đầu của B một cái chảy máu. Sau đó, T bỏ chạy ra ngoài đường, thì B lấy cái ly thủy tinh (ly uống cà phê có quai) để trên bàn ném T nhưng không trúng. B tiếp tục đuổi theo T ra đường và cả hai đánh nhau bằng tay không. Sau đó, được mọi người can ngăn. T đến quầy thuốc tây mua thuốc băng bó vết thương và bỏ lên xe đi về nhà, còn B thì được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang cấp cứu.

*** *Vật chứng thu giữ:***

- 01 (một) quai cầm ly thủy tinh.
- 01 (một) mảnh vỡ quai thủy tinh.

- 02 (hai) mảnh vỡ ly thủy tinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/19/TgT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Tỷ lệ vết thương phần mềm vùng đầu, nứt sọ đỉnh trái hiện tại là 17 % (mười bảy phần trăm).

- Mắt phải do bệnh nhân không hợp tác nên không đánh giá được tổn thương mắt phải nên không xác định được tỉ lệ % tổn thương cơ thể.

- Chấn thương ngón V bàn tay phải đã hồi phục không để lại dấu vết hiện tại thì không có % tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của Trần Văn B hiện tại là 17% (mười bảy phần trăm).

Ngày 30/12/2019, bị cáo Đoàn Thanh T tự nguyện nộp tại Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vị Thanh số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để khắc phục hậu quả cho Trần Văn B. Ông B chưa nhận (số tiền này đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh).

Ngày 27/4/2020, bị cáo Đoàn Thanh T tiếp tục tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để khắc phục hậu quả cho Trần Văn B. Ông B chưa nhận.

Vật chứng của vụ án được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTPVT ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Đoàn Thanh T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại theo số tiền hai bên đã thỏa thuận tại phiên tòa.

Về tang vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Bị hại tại phiên tòa phát biểu: về trách nhiệm hình sự xin rút yêu cầu khởi tố vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ; tất cả phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: thời gian, địa điểm, thương tích gây ra trên cơ thể bị hại; với các chứng cứ khác được thu thập trên hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này và Kết luận giám định thương tích bị hại của cơ quan chuyên môn. Đối chiếu với quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi dùng ly (loại ly sành bán cà phê) ném vào phía trước đỉnh đầu của bị hại Trần Văn B vào ngày 14/10/2019 mà bị cáo Đoàn Thanh T thực hiện như đã nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo T thực hiện hành vi ném gây thương tích cho anh B tỷ lệ là 17%. Là đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm, phạm tội trong trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức được việc dùng ly ném vào cơ thể người khác là vi phạm pháp luật, là phạm tội nếu gây thương tích lớn. Sự việc xảy ra cho thấy do có mâu thuẫn trước đó, bị cáo là người chủ động gây sự và đánh bị hại trước. Bị hại cũng dùng tay

đánh trả lại, nên dẫn đến bị cáo dùng ly ném gây thương tích. Xét thấy việc mâu thuẫn trước đó là không lớn và đã qua, đáng lẽ ra bị cáo phải biết kiềm chế và dùng cách xử sự phù hợp hơn. Nhưng ngược lại bị cáo chủ động kiếm chuyện và ném gây thương tích cho bị hại, nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân mới phạm tội lần đầu, có nghề nghiệp hiện tại làm rẫy, có nơi cư trú ổn định.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội trong trường không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nộp một phần tiền khắc phục hậu quả, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại tại phiên tòa có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo mới phạm tội lần đầu ..., thương tích bị hại không lớn, đã được hai bên thống nhất khắc phục bằng số tiền thiệt hại, nên Tòa chiếu cố áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự không cách ly, mà tạo điều kiện cho bị cáo ở ngoài lao động khắc phục hậu quả cho bị hại.

[8]. Về tang vật chứng:

- 01 (một) quai cầm ly thủy tinh.
- 01 (một) mảnh vỡ quai thủy tinh.
- 02 (hai) mảnh vỡ ly thủy tinh.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bị hại ông Trần Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông B yêu cầu bồi thường tiền thuốc; chi phí đi lại; tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị của ông và người nuôi; tiền thiệt hại về tinh thần tổng cộng là 50.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thỏa thuận của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Tòa chấp nhận buộc bị cáo T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông B số tiền như thỏa thuận.

[10]. Về án phí: buộc bị cáo Đoàn Thanh T chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án ngày 28/4/2020.

Giao bị cáo Đoàn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đoàn Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe trị giá bằng số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cho bị hại ông Trần Văn B. Bị cáo được khấu trừ lại số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả trước đây (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh) khi thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) quai cầm ly thủy tinh. 01 (một) mảnh vỡ quai thủy tinh. 02 (hai) mảnh vỡ ly thủy tinh.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Đoàn Thanh T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tâm; Phạm Hoàng Phúc

Võ Thái Sơn